**TÀI LIỆU TRUYỀN THÔNG**

**Dự thảo Nghị quyết quy định một số nội dung và mức chi cho công tác y tế, dân số trên địa bàn tỉnh Tây Ninh**

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH CHÍNH SÁCH:**

Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1125/QĐ-TTg ngày 31/7/2017 phê duyệt Chương trình mục tiêu (CTMT) Y tế, dân số giai đoạn 2016-2020. Thực hiện Quyết định số 1125/QĐ-TTg, ngày 21/3/2018, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 26/2018/TT-BTC quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện CTMT Y tế - Dân số giai đoạn 2016-2020 (gọi tắt là Thông tư 26).

Hiện nay, chương trình mục tiêu y tế dân số theo Quyết định 1125/QĐ-TTg của Thủ tướng đã kết thúc. Giai đoạn 2021-2025 không có quyết định phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ về CTMT Y tế - Dân số. Do đó, Bộ Tài chính không có cơ sở để ban hành thông tư hướng dẫn các địa phương tiếp tục thực hiện các hoạt động của chương trình giai đoạn 2021-2025.

Ngày 8/8/2022, Bộ tài chính ban hành Công văn 7852/BTC-HCSN về việc hướng dẫn định mức chi các nhiệm vụ thuộc CTMT Y tế - Dân số chuyển thành nhiệm vụ chi thường xuyên. Theo đó, việc quy định chế độ, định mức chi các hoạt động, nhiệm vụ của CTMT Y tế - Dân số chuyển thành nhiệm vụ chi thường xuyên của địa phương đã được tính toán trong định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2022 và đã được cấp có thẩm quyền giao cho các địa phương thực hiện.

Căn cứ Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước, Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP của Chính phủ đã quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định các chế độ chi ngân sách. Theo đó, đối với một số nhiệm vụ chi các tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương.

Để duy trì kết quả đạt được của Chương trình Mục tiêu Y tế - Dân số giai đoạn trước, tiếp tục nâng cao sức khỏe nhân dân trong giai đoạn tiếp theo thì các nội dung công tác y tế, dân số phải được thực hiện. Muốn thực hiện các công tác y tế, dân số trên thì phải có quy định một số nội dung và mức chi phù hợp với thực tế. Do đó, việc xây dựng Nghị quyết này là cần thiết.

**II. MỤC ĐÍCH**

Ban hành thống nhất nội dung và mức chi cho công tác y tế, dân số để duy trì thực hiện tốt công tác y tế, dân số; góp phần hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân và công tác dân số trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

**III. QUAN ĐIỂM**

Xây dựng nội dung và mức chi căn cứ vào thực tiễn triển khai hoạt động tại địa phương, phù hợp với chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các cơ quan chịu trách nhiệm thực hiện đúng nội dung và định mức, chịu sự kiểm tra, kiểm soát của cơ quan chức năng có thẩm quyền; thực hiện thanh quyết toán kinh phí, chế độ công khai theo đúng quy định hiện hành.

 Nghị quyết ban hành phải đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất trong hệ thống văn bản pháp luật.

Quá trình xây dựng, ban hành văn bản phải bảo đảm công khai, dân chủ trong việc tiếp nhận, phản hồi ý kiến, kiến nghị của cá nhân, cơ quan, tổ chức.

**IV. NỘI DUNG CHÍNH CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT:**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định một số nội dung và mức chi cho công tác y tế, dân số trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

**2. Đối tượng áp dụng**

Người tham gia trực tiếp hoặc phục vụ công tác y tế, dân số là người được cấp có thẩm quyền công nhận hoặc hợp đồng lao động theo quy định.

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí của ngân sách địa phương chi cho công tác y tế, dân số.

**3. Nội dung cơ bản của chính sách**

**-** **Nội dung và mức chi hỗ trợ cho người tham gia công tác khám sàng lọc, chiến dịch và khám lưu động**

 Chi hỗ trợ cho người tham gia khám sàng lọc, sàng lọc phát hiện, quản lý sàng lọc, chiến dịch và khám lưu động tại cộng đồng đối với các bệnh, các hoạt động thuộc các dự án của chương trình (bao gồm cả lồng ghép khám bệnh, chữa bệnh với khắc phục hậu quả thiên tai và củng cố quốc phòng, an ninh trên địa bàn thuộc phạm vi dự án kết hợp quân dân y. Riêng đối với dự án Tiêm chủng mở rộng chỉ thực hiện hỗ trợ đối với các chiến dịch. Mức chi bằng 1,3 lần mức lương tối thiểu vùng (tính theo ngày) do Chính phủ quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động.

**- Nội dung và mức chi cho hoạt động phòng, chống sốt rét**

Chi hỗ trợ người làm mồi và người đi bắt muỗi đêm bằng 1 lần mức lương tối thiểu vùng (tính theo ngày) do Chính phủ quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động.

Chi hỗ trợ người phun, tẩm hóa chất diệt muỗi bằng 1,5 lần mức lương tối thiểu vùng (tính theo ngày) do Chính phủ quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động.

**- Nội dung và mức chi cho hoạt động phòng, chống sốt xuất huyết**

Chi hỗ trợ người phun, tẩm hóa chất diệt muỗi bằng 1,5 lần mức lương tối thiểu vùng (tính theo ngày) do Chính phủ quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động.

Chi hỗ trợ cho người thực hiện các hoạt động vệ sinh môi trường, diệt bọ gậy, lăng quăng tại hộ gia đình và trong các đợt tổ chức chiến dịch 3.000 đồng/hộ/lần, mức hỗ trợ một ngày tối đa bằng mức lương tối thiểu vùng (tính theo ngày) do Chính phủ quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động.

**- Nội dung và mức chi cho hoạt động phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng**

Chi hỗ trợ cho người hướng dẫn phục hồi chức năng cho người khuyết tật tại gia đình bằng 0,1 lần mức lương tối thiểu vùng (tính theo tháng) do Chính phủ quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động.

**- Nội dung và mức chi cho hoạt động phòng, chống HIV/AIDS**

Chi hỗ trợ cho người tiếp cận cộng đồng khi triển khai các biện pháp can thiệp giảm tác hại trong dự phòng lây nhiễm HIV bằng 0,13 lần mức lương tối thiểu vùng (tính theo tháng) do Chính phủ quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động.

**- Nội dung và mức chi riêng cho công tác dân số**

Chi hỗ trợ cập nhật thông tin về Dân số - Kế hoạch hoá gia đình của hộ gia đình vào Sổ ghi chép ban đầu về Dân số - Kế hoạch hoá gia đình của cộng tác viên: 7.000 đồng/phiếu thu tin (Một Phiếu hộ dân cư lập mới hoặc một Phiếu hộ dân cư đã được sửa đổi, bổ sung, cập nhật từ 05 thông tin của các thành viên trong hộ dân cư trở lên được tính là một Phiếu thu tin).

 **4. Nguồn kinh phí:**

**Dự kiến kinh phí:** Không phát sinh thêm kinh phí

Do các nội dung chi trên nằm trong Dự toán kinh phí hoạt dộng hằng năm của công tác y tế, dân số của địa phương đang thực hiện nhưng do Chương trình mục tiêu Y tế - dân số giai đoạn 2016-2020 theo Quyết định 1125/QĐ-TTg ngày 31/7/2017 của Thủ tướng chính phủ đã kết thúc và các văn bản hướng dẫn nội dung và định mức chi có liên quan đến công tác y tế dân số đã hết hiệu lực.

Do đó, khi ban hành Nghị quyết quy định mức chi trên sẽ tạo căn cứ pháp lý để có nội dung và mức chi cụ thể để triển khai hoạt động của công tác y tế nên không phát sinh thêm kinh phí (sử dụng trong mức kinh phí được cấp hàng năm).

**Nguồn kinh phí:** Kinh phí sử dụng từ nguồn ngân sách của tỉnh theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

*(Đính kèm chi tiết dự thảo Nghị quyết quy định một số nội dung và mức chi cho công tác y tế, dân số trên địa bàn tỉnh Tây Ninh).*